

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 654/QĐ-ĐHKT ngày 27 tháng 11 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế)

Tên chương trình:	KINH TẾ CHÍNH TRỊ
Tên chương trình:	POLITICAL ECONOMICS
Loại chương trình:	ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU
Trình độ đào tạo:	THẠC SĨ
Mã ngành đào tạo:	83 1 01 02
Loại hình đào tạo:	TẬP TRUNG
Thời gian đào tạo:	2 năm học

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị theo định hướng nghiên cứu được xây dựng nhằm đào tạo ra các chuyên gia có lập trường chính trị vững vàng, có kiến thức theo hướng chuyên sâu, mới và hiện đại trong lĩnh vực kinh tế chính trị cả về lý luận, phương pháp luận, kỹ năng, năng lực lãnh đạo và quản lý ở các cấp độ khác nhau: đơn vị kinh doanh, quản lý từ trung ương đến địa phương, vùng, liên vùng. Sau khi tốt nghiệp, học viên có khả năng độc lập nghiên cứu; sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực kinh tế chính trị; có năng lực phân tích đánh giá và tham gia hoạch định các chính sách kinh tế, chính trị của địa phương và đất nước.

Học viên tốt nghiệp có thể làm việc trong các doanh nghiệp ở mọi thành phần kinh tế, các cơ quan quản lý của Nhà nước, cơ quan nghiên cứu và các tổ chức có liên quan khác.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a. Về kiến thức:

- Chương trình được thiết kế nhằm đào tạo các chuyên gia có kiến thức theo hướng chuyên sâu về khoa học kinh tế chính trị trên cơ sở cập nhật và nâng cao các kiến thức kinh tế học hiện đại - các tri thức công cụ để phân tích các vấn đề kinh tế đương đại trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta;

- Giúp học viên phát hiện và vận dụng hợp lý các quy luật kinh tế vào thực tiễn để quản lý, điều hành kinh tế ở cả cấp vi mô và vĩ mô gắn với cơ chế chính trị nước ta.

b. Về kỹ năng

- Nâng cao kỹ năng tư duy lý luận, phân tích và tổng hợp; hoàn thiện kỹ năng phát hiện và xử lý các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra;

- Trang bị cho học viên kỹ năng lãnh đạo và năng lực làm việc độc lập trong các tổ chức kinh tế và cơ quan quản lý các cấp.

- Có thể sử dụng tốt các công cụ quản lý tiên tiến ứng dụng trong điều kiện cơ chế chính trị nước ta;

- Có các kỹ năng phân tích và ra quyết định, kỹ năng quản lý và tổ chức trong các tổ chức kinh tế và cơ quan quản lý từ trung ương đến địa phương.

- Có kỹ năng tốt trong giao tiếp và đàm phán.

c. Về đạo đức nghề nghiệp

- Có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt;

- Có sức khỏe tốt, yêu thích và tâm huyết với nghề đã chọn;

- Đáp ứng được yêu cầu công tác cho mọi thành phần kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội khác.

d. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp

Người tốt nghiệp thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị theo định hướng nghiên cứu có thể đảm nhận các vị trí công tác sau:

- Giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

- Cán bộ quản lý, tham mưu trong các cơ quan ban ngành của Đảng, Nhà nước ở trung ương và địa phương; cán bộ lãnh đạo, tham mưu tại các cơ sở nghiên cứu kinh tế - chính trị - xã hội trong nước; các đơn vị kinh tế;

- Nghiên cứu viên chính cho các chương trình, đề án phát triển kinh tế xã hội của trung ương, địa phương và các tổ chức kinh tế - xã hội.

2. Đối tượng đào tạo và nguồn tuyển sinh

2.1. Đối tượng đào tạo

Đối tượng đào tạo thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị theo định hướng nghiên cứu là những người đã tốt nghiệp đại học, có nhu cầu học tập nâng cao trình độ kiến thức, phương pháp nghiên cứu đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, học viện, viện nghiên cứu, các trường chính trị cấp tỉnh, trung tâm bồi dưỡng chính trị tại các huyện; cán bộ làm việc trong các cơ quan ban ngành của Đảng, nhà nước các cấp; cán bộ tại các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nhà nước và các đối tượng khác có nhu cầu.

2.2. Nguồn tuyển sinh

Người dự thi cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây:

- Tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành Kinh tế chính trị được liệt kê ở mục 2.2.1 (ngành đúng và ngành phù hợp).

- Tốt nghiệp đại học các ngành gần với ngành Kinh tế chính trị được liệt kê ở mục 2.2.2 (ngành gần) và đã hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương với bằng tốt nghiệp đại học ngành Kinh tế chính trị.

2.2.1. Ngành đúng và ngành phù hợp

- Ngành đúng, ngành phù hợp với ngành Kinh tế chính trị trước khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành mã ngành cấp IV là ngành: Kinh tế chính trị.

2.2.2. Ngành gần

- Ngành gần với ngành Kinh tế chính trị theo mã ngành cấp IV gồm các ngành sau:

Chính sách công, Chính trị học, Giáo dục chính trị, Hệ thống thông tin kinh tế, Hệ thống thông tin quản lý, Kế toán kiểm toán, Kế toán, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế, Kinh tế phát triển, Kinh tế đầu tư, Kinh tế học, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế quốc tế, Kinh tế tài nguyên môi trường, Luật học, Luật kinh doanh, Quản lý hành chính, Quản lý kinh tế, Quản lý nhà nước, Quản lý xã hội, Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp du lịch, Tài chính – Ngân hàng, Tài chính tín dụng, Tài chính doanh nghiệp, Triết học

Đối với các ngành không có trong danh mục mã ngành cấp IV, Khoa chuyên môn sẽ thẩm định Bằng đại học, Bảng điểm của người dự thi và kết luận thuộc ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần hay ngành khác.

Các học phần bổ sung kiến thức gồm:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Học thuyết kinh tế Mác – Lênin	2
2	Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ	2
3	Kinh tế đối ngoại	2
4	Kinh tế vĩ mô	2
5	Kinh tế vi mô	2

3. Số tín chỉ yêu cầu tối thiểu: 60/87 tín chỉ.

4. Các môn thi tuyển sinh và điều kiện tốt nghiệp

4.1. Các môn thi tuyển sinh

- 1/ Môn Ngoại ngữ: Theo quy định của Đại học Huế
- 2/ Môn chủ chốt: Kinh tế chính trị
- 3/ Môn cơ sở: Kinh tế vi mô

4.2. Điều kiện tốt nghiệp

- Có đủ điều kiện bảo vệ luận văn quy định tại Khoản 2, Điều 27 Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ (*Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*);

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng, đóng kèm bản sao kết luận của hội đồng đánh giá luận văn và nhận xét của các phản biện cho Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế để sử dụng làm tài liệu tham khảo tại thư viện và lưu trữ theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 33 Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đã công bố công khai toàn văn luận văn trên Website của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế theo quy định tại Khoản 9, Điều 34 Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Chương trình đào tạo

TT	Mã học phần	Tên môn học	Số tín chỉ
A	PHẦN KIẾN THỨC CHUNG		4/8
	* Học phần bắt buộc		4/4
1	KC.THO.501	Triết học	4
	* Học phần tự chọn		
2	KC.NNG.502	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	(4)
B	PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ		15/22
	* Học phần bắt buộc		9/9
3	KC.LSA.537	Lịch sử các học thuyết kinh tế 1	3
4	KC.LSB.538	Lịch sử các học thuyết kinh tế 2	3
5	KC.PPN.505	Phương pháp nghiên cứu	3
	* Học phần tự chọn		6/13
6	KC.VIM.503	Kinh tế vi mô	(3)
7	KC.VMO.504	Kinh tế vĩ mô	(3)
8	KC.KPT.526	Kinh tế phát triển	(2)
9	KC.KCC.517	Kinh tế công cộng	(2)
10	KC.KĐN.521	Kinh tế đối ngoại	(3)
C	PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH		29/45
	* Học phần bắt buộc		15/15
11	KC.TPM.567	Tác phẩm kinh tế Mác	3

TT	Mã học phần	Tên môn học	Số tín chỉ
12	KC.TPL.566	Tác phẩm kinh tế Lênin	3
13	KC.TTH.569	Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh	3
14	KC.CTA.512	Kinh tế chính trị 1	3
15	KC.CTB.513	Kinh tế chính trị 2	3
	* Học phần tự chọn		14/30
16	KC.KCD.518	Kinh tế chính trị về các nền kinh tế chuyển đổi	(3)
17	KC.NCO.541	Nợ công và Khủng hoảng kinh tế trong nền kinh tế	(3)
18	KC.KCT.519	Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản hiện đại	(3)
19	KC.TXH.570	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở	(3)
20	KC.CNH.509	Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa ở Việt Nam	(3)
21	KC.CTH.514	Chính trị học	(3)
22	KC.QNL.554	Quản trị nhân lực	(3)
23	KC.NCC.572	Phương pháp nghiên cứu kinh tế chính trị	(3)
24	KC.PPT.544	Phân phối thu nhập trong thời kỳ quá độ lên chủ	(3)
25	KC.KTV.533	Kinh tế vùng	(3)
D	LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP (Bắt buộc)		12/12
	TỔNG SỐ		60/87

Ghi chú: - Các học phần có dấu () là các học phần tự chọn.

6. Hướng dẫn thực hiện chương trình: Học viên phải tích lũy tối thiểu **60/87** tín chỉ, bao gồm:

- Kiến thức chung: 4/8 tín chỉ;
- Kiến thức cơ sở: 15/22 tín chỉ (trong đó: phần **Bắt buộc**: 9 tín chỉ; phần **Tự chọn tối thiểu**: 6 trong tổng số 13 tín chỉ tự chọn);
- Kiến thức chuyên ngành: 29/45 tín chỉ (trong đó: phần **Bắt buộc**: 15 tín chỉ; phần **Tự chọn tối thiểu**: 14 trong tổng số 30 tín chỉ tự chọn);
- Luận văn tốt nghiệp: 12 tín chỉ.

HIỆU TRƯỞNG